

Bản án số: 127/2020/HSST

Ngày: 23-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Giang

Ông Nguyễn Huy Giáp

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2020/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2020/QĐXXST-HS ngày 10/6/2020, đối với bị cáo:

NGUYỄN TẤN Đ (Tên gọi khác: Tộc), sinh ngày 15 tháng 5 năm 1984 tại tỉnh Đ.N. Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T.B, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1960; Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ 02; Vợ là Dương Thị D, sinh năm 1988; có 03 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 21/8/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 18/4/2004 và quyết định của bản án.

- Ngày 22/8/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 09/02/2008 và quyết định của bản án.

Bị bắt quả tang ngày 30/01/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1995. Trú tại: số nhà 21/59 ấp Tân Bắc, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 2000. Trú tại: ấp Bắc Hòa, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn Đ là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017, loại ma túy đá. Khoảng 15 giờ ngày 29/01/2020, Đ đến khu vườn trà thuộc ấp Tân Thành, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom gặp đối tượng tên Tý (không rõ họ tên thật, địa chỉ), để mua 1.200.000đ (một triệu, hai trăm nghìn đồng) tiền ma túy với mục đích để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Khoảng 23 giờ ngày 29/01/2020, đối tượng Nguyễn Thanh S sử dụng mạng xã hội (Messenger) liên lạc với Đ, S hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Do không có tiền, S nói Đ cầm lại 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO của S đang sử dụng với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) để S lấy 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền mặt và 01 (một) gói ma túy đá trị giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), hôm sau sẽ chuộc lại điện thoại. Đ đồng ý rồi hẹn S đến hẻm bên hông nhà thờ Bắc Hòa, xã Bắc Sơn để giao nhận tiền và số ma túy nêu trên.

Đến khoảng 08 giờ ngày 30/01/2020, Đ cất gói ma túy trong gói thuốc lá hiệu Jet, rồi đi bộ ra chỗ nhà chị Giáp Thị Phụng tại ấp Bắc Hòa, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom rồi lấy một ít ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh đem theo để sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 30/01/2020 S gọi điện thoại nói với Đ chuộc lại chiếc điện thoại đi động, Đ hẹn S đến trước nhà chị Phụng rồi rủ Lùng đi đến gặp Đ, S đưa cho Đ số tiền 670.000đ (sáu trăm, bảy mươi nghìn đồng), nói thiếu lại 30.000đ (ba mươi nghìn đồng), Đ đồng ý và trả điện thoại cho S. Thấy còn ma túy trong nỏ thủy tinh Đ chưa sử dụng hết, S và Lxin Đ cho sử dụng, Đ đồng ý. Khi vừa sử dụng hết ma túy trong nỏ thì lực lượng công an vào kiểm tra phát hiện bắt giữ, thu giữ:

- 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong gói thuốc lá hiệu Jet, Đ đang cầm trên tay, đã niêm phong vào phong bì (kí hiệu M1) có chữ ký của Nguyễn Tấn Đ và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai.

- 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ dưới nền đất, các đối tượng Đ, S, Lkhai nhận không biết là của ai, đã niêm phong vào phong bì (kí hiệu M2) có chữ ký của Nguyễn Tấn Đ và hình dấu mộc tròn màu đỏ của công an xã Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung J7 số sim: 0908.605.631 thu giữ của Đ.

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu OPPO số sim: 0362.254.691 và 0354.479.085 thu giữ của S.

- Số tiền 3.400.000đ (ba triệu, bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của Đ.

Ngày 30/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom ra Quyết định trưng cầu giám định số: 86/QĐ gửi Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Đồng Nai giám định chất ma túy. Kết quả giám định số: 173/KLGĐ-PC09 ngày 06/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,2718 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,6096 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Tấn Đ khai nhận đã bán ma túy cho S, đồng thời khai nhận số ma túy có khối lượng 2,2718 gam, loại Methamphetamine là của Đ mang theo với mục đích sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện, còn số ma túy có khối lượng: 1,6096 gam, loại Methamphetamine, Đ khai nhận không phải ma túy của Đ, Đ cũng không biết đó là ma túy của ai. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thanh S, Nguyễn Thành L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số 148/CT/VKS-TB ngày 15/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Tấn Đ về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định và một bộ sử dụng ma túy đá.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J7 kèm theo sim điện thoại của bị cáo Nguyễn Tấn Đ và số tiền 200.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy của bị cáo Đ.

- Trả lại cho Nguyễn Thanh S 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo kèm 02 sim điện thoại do không liên quan đến việc phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở đó đã có đủ căn cứ chứng minh:

[2] Nguyễn Tấn Đ là đối tượng nghiện ma túy nên mua ma túy về sử dụng và bán cho các đối tượng khác kiếm lời. Vào khoảng 23 giờ ngày 29/01/2020 bị cáo Đ sử dụng điện thoại Samsung J7 liên hệ với Nguyễn Thanh S thông qua mạng xã hội (Messenger), S hỏi mua ma túy của bị cáo Đ. Do không có tiền mua ma túy nên S và bị cáo thỏa thuận: S đưa điện thoại di động hiệu Oppo của S cho bị cáo Đ, bị cáo Đ sẽ đưa cho S số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và 01 (một) gói ma túy trị giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để S sử dụng tại ấp Bắc Hòa, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 30/01/2020 S đi cùng với Nguyễn Thành Lhen bị cáo Đ để chuộc lại điện thoại. S đưa lại cho bị cáo Đ số tiền 670.000đ (sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) nói thiếu lại 30.000đ (ba mươi nghìn đồng), bị cáo Đ đồng ý trả lại điện thoại cho S. Thấy bị cáo còn dư ma túy, S cùng với Lxin để sử dụng thì bị Công an phát hiện. Quá trình làm việc, căn cứ lời khai bị cáo Đ, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Thành L đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn Đ đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động mua bán trái phép. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, phẩm giá con người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Nhưng với mục đích đáp ứng nhu cầu cá nhân, có chất ma túy để sử dụng và bán để kiếm lời, mà bị cáo đã bất chấp những quy định của pháp luật, đạo đức xã hội, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất và Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự và sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với 01 (một) phong bì niêm phong sau giám định số 173/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai ngày 10/02/2020 là vật chứng cấm tàng trữ và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá là vật chứng không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy;

[5.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J7 kèm theo sim điện thoại có số seri 8401 1903 5094 0543 WD của bị cáo Đ dùng vào việc phạm tội; số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy của bị cáo nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

[5.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo kèm theo 02 (hai) sim điện thoại có số seri 8984 04800 00659 84599 và 8984 04800 00457 06784 thu giữ của Nguyễn Thanh S không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy trả lại cho anh S là phù hợp.

[5.4] Đối với số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền của bị cáo Đ không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho bị cáo Đ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2020.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong 01 phong bì đóng dấu niêm phong số 173/KLGD-PC09 ngày 10/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J7 kèm theo sim điện thoại có số seri 8401 1903 5094 0543 WD của bị cáo Nguyễn Tấn Đ dùng vào việc phạm tội; số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính của bị cáo Đ;

Trả lại cho anh Nguyễn Thanh S 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màn hình bị bể kèm theo 02 (hai) sim điện thoại có số seri 8984 04800 00659 84599 và 8984 04800 00457 06784 do không liên quan đến việc phạm tội.

(Tất cả các vật chứng, số tiền trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai và biên lai thu tiền số 01691 ngày 19/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng Đ hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ CA H.Trảng Bom;
- CC.THADS H.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Phát

